

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2018

### KẾT LUẬN THANH TRA

#### Về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác, sử dụng đá vôi làm vật liệu xây dụng thông thường và tận thu đá khai thác sản xuất đá ốp lát của Công ty TNHH SXTM Hưng Tùng

Thực hiện Quyết định số 440/QĐ-ĐCKS ngày 03 tháng 5 năm 2018 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khoáng sản tại tỉnh Thanh Hóa, trong các ngày 17 đến ngày 18 tháng 5 năm 2018, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan trong hoạt động khai thác, sử dụng đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường và tận thu đá khai thác sản xuất đá ốp lát tại khu vực Núi Hang Cá, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa của Công ty TNHH SXTM Hưng Tùng.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG

Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Hưng Tùng hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên số 2800570210 đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 03 năm 2000, thay đổi lần thứ 9 ngày 20 tháng 7 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp trong đó có ngành nghề khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.

Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa cho phép khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường và tận thu đá khai thác sản xuất đá ốp lát tại khu vực Núi Hang Cá, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 447/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2015 (trước đây cấp cho Doanh nghiệp tư nhân đá ốp lát Hưng Tùng nhưng sau đó được đổi tên thành "Công ty TNHH SXTM Hưng Tùng" tại Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2017). Trữ lượng được phép khai thác 590.306 m<sup>3</sup> (trong đó: đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường là 547.631 m<sup>3</sup>; đá khai thác tận thu sản xuất đá ốp lát là 42.675 m<sup>3</sup>); diện tích khu vực khai thác là 34.980 m<sup>2</sup>, mức sâu khai thác: +23 m, công suất khai thác 20.000 m<sup>3</sup>/năm, thời hạn khai thác 30 năm.

Sản lượng khai thác năm 2016: 13.600 m<sup>3</sup> đá thành phẩm (trong đó: 12.566 m<sup>3</sup> đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường và 1.034 m<sup>3</sup> đá ốp lát); năm 2017: 12.500 m<sup>3</sup> đá thành phẩm (trong đó: 11.624 m<sup>3</sup> đá vôi làm vật liệu xây dựng

thông thường và 876 m<sup>3</sup> đá ốp lát); 04 tháng đầu năm 2018: 2.172 m<sup>3</sup> đá thành phẩm (trong đó: 2.000 m<sup>3</sup> đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường và 172 m<sup>3</sup> đá ốp lát).

## II. KẾT QUẢ THANH TRA

### 1. Về lĩnh vực khoáng sản

- Đã thực hiện việc cắm mốc các điểm khép góc khu vực được phép khai thác.
- Đã thông báo ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác cho cơ quan có thẩm quyền cấp phép, Ủy ban nhân dân các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện.
- Đã lập, phê duyệt và nộp thiết kế mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản (Quyết định phê duyệt thiết kế mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường và tận thu đá khối sản xuất đá ốp lát tại Núi Hang Cá, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa số 16/QĐPD-TKKT ngày 20 tháng 11 năm 2016).
- Đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản năm 2015, 2016 và 2017 là 674.784.965 đồng.
- Đã bổ nhiệm ông Lê Minh Nam, kỹ sư khai thác mỏ làm Giám đốc điều hành mỏ tại Quyết định số 0115/QĐ-ĐHM ngày 15 tháng 11 năm 2015 và đã thông báo về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của Giám đốc điều hành mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản tại Văn bản số 01-2015/HTTB ngày 18 tháng 11 năm 2015.
- Đã lập và nộp Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản; Báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản các năm 2016, 2017 cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản ở địa phương.
- Đã lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác các năm 2016, 2017.

### 2. Về lĩnh vực khác liên quan

#### \* Về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp số 138/GP-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2018 để khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường và tận thu đá khối sản xuất đá ốp lát tại khu vực Núi Hang Cá, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, thời hạn đến ngày 31 tháng 3 năm 2023.

#### \* Về lĩnh vực đất đai

Có Hợp đồng thuê đất số 316/HĐTD ngày 31 tháng 12 năm 2015 với Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, diện tích thuê 42.580 m<sup>2</sup> tại Núi Hang Cá, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa để khai thác, chế biến đá xây dựng, thời hạn đến ngày 16 tháng 11 năm 2045.

### **\* Về lĩnh vực môi trường**

Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án khai thác mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Núi Hang Cá, xã Yên Lâm, huyện Yên Định đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa phê duyệt tại Quyết định số 3380/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2015. Theo đó, tổng số tiền phải ký quỹ là 327.332.000 đồng được chia làm 30 lần bắt đầu từ năm 2015, lần thứ nhất là 49.100.000 đồng, từ lần thứ hai trở đi là 9.594.000 đồng tại Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Thanh Hóa.

Công ty đã thực hiện ký quỹ đến lần thứ 4 với tổng số tiền là 80.266.320 đồng.

### **\* Về lĩnh vực tài nguyên nước**

Công ty không sử dụng nước mặt để phục vụ hoạt động khai thác. Nguồn nước sử dụng tải mỏ chủ yếu dùng trong sinh hoạt và nước phục vụ sản xuất đá xé, rửa xe, tưới đường và phun chống bụi lấy từ giếng khoan trong khu vực mỏ.

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. Ưu điểm**

Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Hưng Tùng chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản gồm các nội dung: cắm mốc các điểm khép góc khu vực được phép khai thác; thông báo ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; lập, phê duyệt và nộp thiết kế mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản; bổ nhiệm và thông báo về việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản; lập và gửi báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; ký hợp đồng thuê đất.

### **2. Những tồn tại, vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản**

- a) Chưa lắp đặt trạm cân (đã lắp đặt camera) tại nơi vận chuyển khoáng sản ra khỏi mỏ để theo dõi, kiểm soát sản lượng khoáng sản khai thác thực tế.
- b) Thông số của hệ thống khai thác (chiều cao tầng, góc nghiêng sườn tầng khai thác) có giá trị vượt quá quy định tại thiết kế mỏ đã phê duyệt.
- c) Lập bản đồ hiện trạng mỏ nhưng thông tin, số liệu trên bản đồ thể hiện không đầy đủ theo quy định và sai so với thực tế hiện trạng khai thác khoáng sản.
- d) Không lập hồ sơ báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường gửi cơ quan phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định.
- đ) Không đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại theo quy định.

### **3. Biện pháp xử lý**

Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 594/QĐ-XPVPHC ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Hưng Tùng về hành vi: Lập bản đồ hiện trạng mỏ nhưng thông tin, số liệu trên bản đồ thể hiện không đầy đủ theo quy định và sai so với thực tế hiện trạng khai thác khoáng sản.

Không xử phạt đối với hành vi: Không lắp đặt trạm cân tại nơi vận chuyển khoáng sản ra khỏi mỏ để theo dõi, kiểm soát sản lượng khoáng sản khai thác thực tế do Công ty đã lắp đặt hệ thống camera giám sát tại kho chứa, nơi vận chuyển khoáng sản ra khỏi mỏ để theo dõi, lưu trữ thông tin liên quan.

### **IV. KIẾN NGHỊ**

#### **1. Đối với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Hưng Tùng**

Yêu cầu Công ty:

- a) Lắp đặt trạm cân tại nơi vận chuyển khoáng sản ra khỏi mỏ để kiểm soát sản lượng khoáng sản khai thác thực tế.
- b) Đảm bảo thông số của hệ thống khai thác (chiều cao tầng, góc nghiêng sườn tầng khai thác) thực hiện đúng thiết kế mỏ được phê duyệt.
- c) Lập bản đồ hiện trạng mỏ đầy đủ thông tin, số liệu theo quy định và đúng với thực tế hiện trạng khai thác khoáng sản.
- d) Lập hồ sơ báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường gửi cơ quan phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định.
- đ) Đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại theo quy định.

Sau 90 ngày kể từ ngày ban hành kết luận này, Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Hưng Tùng có báo cáo bằng văn bản kết quả khắc phục các tồn tại, vi phạm nêu trên, gửi về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

#### **2. Đối với UBND tỉnh Thanh Hóa**

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa chỉ đạo các Sở, ban ngành liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Hưng Tùng đối với các yêu cầu nêu trên. Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật./.

**Noi nhận:**

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Quý Kiên
- TCT Đỗ Cảnh Dương
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- UBND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở TN&MT tỉnh Thanh Hóa;
- CTy TNHH SX TM Hưng Tùng;
- Lưu VP, KSMB, (Ni 10).

*chú*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Lại Hồng Thanh**